

NHIỆM VỤ, THÁCH THỨC CỦA GIÁO VIÊN, HỌC SINH VIỆT NAM TRONG DẠY HỌC THEO DỰ ÁN

PHAN ĐỒNG CHÂU THỦY*

TÓM TẮT

Dạy học theo dự án (DHTDA) là một trong những phương pháp dạy học tích cực đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng có hiệu quả. Ở Việt Nam, giáo viên chính thức được tiếp cận phương pháp dạy học này cách không lâu nhưng tất cả đều rất hào hứng, mạnh dạn áp dụng vào dạy học. DHTDA yêu cầu giáo viên và học sinh phải thay đổi vai trò, nhiệm vụ so với dạy học truyền thống. Do đó, cả người học lẫn người dạy gặp không ít khó khăn. Bài viết này sẽ làm rõ những nhiệm vụ và thách thức mà giáo viên và học sinh phải đối mặt khi sử dụng phương pháp DHTDA và đề ra một số giải pháp giúp người dạy và người học vượt qua các thách thức đó.

Từ khóa: dạy học theo dự án, dạy học dự án, Intel.

ABSTRACT

Tasks and challenges of Vietnamese teachers, students in project-based learning

Project-based learning (PBL) is one of the most active teaching methods applied effectively in many countries around the world. In Vietnam, teachers have officially approached this method for a short time; however, they are so active and strongly apply it to teaching. Unlike traditional teaching method, PBL requires teachers and learners have to shift the roles, tasks. Therefore, teachers and learners have many difficulties. This article presents the tasks and challenges that teachers and learners have to face when using PBL and suggests some measures to overcome such situations.

Keywords: project-based learning, PBL, teaching method.

1. Giới thiệu

DHTDA là phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm. Thay vì sử dụng một kế hoạch bài học cứng nhắc, hướng dẫn người học đi theo một con đường cụ thể để đạt được kết quả học tập hoặc mục tiêu của bài học, DHTDA cho phép nghiên cứu sâu về một chủ đề có giá trị về mặt thực tế hơn là về mặt học tập. Thông qua việc tạo ra sản phẩm cụ thể,

có ý nghĩa, có thể là một vở kịch, thuyết trình đa phương tiện hay một bài thơ, người học thể hiện những gì họ đã học được. Ngoài ra, người học đặc biệt có quyền tự chủ nhiều hơn, chịu trách nhiệm nhiều hơn cho việc học của mình. Với quyền tự chủ, người học “thực hiện dự án phù hợp với lợi ích riêng và khả năng của bản thân” (Moursund, 1999) và thể hiện sự sáng tạo của mình qua sản phẩm dự án.

* ThS, GV Khoa Hóa học Trường ĐHSPTP HCM

Chương trình Dạy học của Intel được khởi động từ năm 2003 tại một số tỉnh thành trong cả nước và dần dần được nhân rộng trong những năm gần đây. Qua chương trình này, giáo viên Việt Nam được tiếp cận với phương pháp DHTDA và không ít giáo viên đã áp dụng trong dạy học. Với phương pháp dạy học này, cả giáo viên lẫn học sinh phải thay đổi vai trò và nhiệm vụ của mình so với phương pháp dạy học truyền thống. Vì vậy, họ đã gặp rất nhiều thách thức và khó khăn; có thể do thói quen, điều kiện học tập, sức ỳ cá nhân hay do bản thân phương pháp DHTDA... Vấn đề đặt ra là để áp dụng có hiệu quả DHTDA, giáo viên và học sinh phải thích nghi với vai trò và nhiệm vụ mới, đồng thời biết cách vượt qua những thách thức do phương pháp dạy học này mang lại cũng như do điều kiện giáo dục khách quan ở Việt Nam.

2. Nhiệm vụ và thách thức của giáo viên và học sinh Việt Nam khi dạy và học theo dự án

2.1. Đối với giáo viên

Không như phương pháp dạy học truyền thống, nơi giáo viên đóng vai trò chủ động trong mọi hoạt động, DHTDA mang lại sự đổi mới trong vai trò và nhiệm vụ của giáo viên như sau:

- Vai trò của giáo viên là hướng dẫn, tư vấn cho các hoạt động của học sinh chứ không phải chủ động trong mọi hoạt động dạy học.

- Xây dựng dự án liên quan đến nội dung bài học để giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức của bài.

- Tạo điều kiện cho học sinh tham gia thiết lập các mục tiêu và kết quả học tập, chú ý đến thái độ học tập, năng lực và mối quan tâm của học sinh khi xây dựng dự án cũng như thiết kế các hoạt động dự án.

- Lên lịch trình đánh giá và đánh giá học sinh trong suốt tiến trình học tập, sử dụng những hình thức đánh giá khác nhau và cho ý kiến phản hồi thường xuyên.

- Nhận diện các tình huống và điều chỉnh kịp thời để đem lại sự thành công cho dự án.

- Đánh giá tổng thể sau khi kết thúc dự án, tổ chức thảo luận bộ câu hỏi định hướng để củng cố nội dung bài học và rút kinh nghiệm.

- Hợp tác cùng các đồng nghiệp để xây dựng dự án liên môn (nếu có).

Chúng tôi đã tiến hành điều tra đối với hơn 30 giáo viên tại các trường THPT về DHTDA. Kết quả cho thấy những khó khăn và thách thức mà giáo viên thường gặp khi có sự thay đổi vai trò, nhiệm vụ trong DHTDA là:

- Hướng dẫn hoặc tư vấn cho học sinh trong dạy học không phải là cách mà hầu hết các giáo viên được học tại các trường sư phạm từ trước tới nay. Giáo viên có nhiệm vụ tham vấn nhiều hơn và ít “nói” hơn so với cách dạy truyền thống mà họ thường xuyên sử dụng, vì vậy giáo viên có thể chưa quen.

- Không phải nội dung bài học nào cũng thiết kế được theo phương pháp DHTDA và lôi cuốn được học sinh. Thách thức của giáo viên là phải chọn lọc

nội dung kiến thức bài học để xây dựng được dự án có sức hấp dẫn học sinh và học sinh sau khi thực hiện dự án sẽ thu nhận được kiến thức đó.

- Lịch trình đánh giá phải được xây dựng sao cho giáo viên có thể theo dõi và đánh giá được sự tự định hướng và tự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá thành phần là một công việc đem lại không ít vất vả cho giáo viên. Để đánh giá thành phần chính xác, hiệu quả, giáo viên phải đầu tư công sức và thời gian để quan sát, theo dõi, ghi chép các hoạt động của học sinh.

- Để giúp học sinh tự định hướng, tự đánh giá trong quá trình thực hiện dự án, giáo viên phải có kế hoạch theo dõi, ghi chép và tư vấn kịp thời. Đây là một nhiệm vụ khá vất vả và tốn thời gian của giáo viên.

2.1. Đối với học sinh

Theo các nghiên cứu, DHTDA mang lại hiệu quả cao trong giáo dục và học sinh là đối tượng hưởng lợi nhiều nhất. Để có được những lợi ích mà DHTDA mang lại, học sinh không thể làm việc theo thói quen và đóng vai trò thụ động như trong các lớp học truyền thống. Các em cần thay đổi suy nghĩ và vai trò cũng như nhiệm vụ của mình trong học tập, cụ thể như sau:

- Đóng vai trò trung tâm trong mọi hoạt động.

- Thực hiện dự án bằng cách thực hiện các vai mô phỏng được chỉ định.

- Phối hợp với các thành viên trong nhóm để lên kế hoạch thực hiện dự án sao cho có tính khả thi (quyết định cách

tiếp cận vấn đề, tự hoạch định và tổ chức các hoạt động nhóm để giải quyết vấn đề).

- Thu thập, xử lý thông tin từ nhiều nguồn theo vai trò được đảm nhận, từ đó tích lũy kiến thức bài học và nhiều giá trị khác từ quá trình làm việc để hoàn thành sản phẩm dự án.

- Tự định hướng các hoạt động thực hiện dự án.

- Tự đánh giá bản thân và đánh giá nhóm suốt quá trình thực hiện dự án.

- Đánh giá sự tiến bộ trong quá trình thực hiện dự án.

- Hình thành và rèn luyện các kỹ năng thế kỉ XXI (kỹ năng sáng tạo và đổi mới, tư duy độc lập và giải quyết vấn đề, giao tiếp và cộng tác, các kỹ năng thông tin, truyền thông và công nghệ, kỹ năng đời sống và nghề nghiệp: linh hoạt, thích ứng, chủ động, tự định hướng, lãnh đạo...) và các kỹ năng tư duy bậc cao.

Tiến hành điều tra về DHTDA đối với hơn 300 học sinh tại các trường THPT, chúng tôi nhận thấy: Với vai trò mới và những nhiệm vụ mới, khác xa với cách học truyền thống, học sinh phải đối mặt với một số thách thức:

- Hoạt động tư duy nhiều hơn so với việc học bằng phương pháp truyền thống.

- Đóng vai và làm những công việc mô phỏng thực tế vừa hứng thú nhưng cũng đầy thách thức đối với các em.

- Phải biết bỏ qua “cái tôi” để phối hợp với các thành viên trong nhóm thật ăn ý để có một kế hoạch thực hiện dự án phù hợp và thực hiện hiệu quả kế hoạch đó.

- Tự định hướng trong quá trình học tập là một khâu khó khăn đối với học sinh khi lâu nay các em chỉ quen làm việc theo sự chỉ đạo của giáo viên.

- Thường xuyên tự đánh giá nhóm và bản thân để có thể tự tiến bộ. Điều này thật không dễ đối với học sinh.

- Để hoàn thành và tạo ra sản phẩm dự án học sinh cần có sự sáng tạo cao trong quá trình làm việc.

- Cần hình thành và rèn luyện các kỹ năng tư duy bậc cao và các kỹ năng thế kỷ XXI mới có thể thực hiện tốt dự án.

3. Một số giải pháp

3.1. Đối với giáo viên

Giáo viên phải từ bỏ thói quen chỉ đạo mọi hoạt động của học sinh trong quá trình dạy học, cố gắng tạo cho mình thói quen mới: nói ít, góp ý và tư vấn chứ không ép buộc, dân chủ và bình đẳng trong dạy học, sẵn sàng thay đổi vai trò để trở thành người học trong một số trường hợp, lắng nghe ý kiến của học sinh.

Để xây dựng được một dự án lôi cuốn học sinh và phù hợp với nội dung bài học, giáo viên phải dựa vào mục tiêu bài học, chọn lọc nội dung trong bài liên quan đến thực tiễn để xây dựng dự án. Vấn đề thực tiễn mà giáo viên chọn để thiết kế dự án nên là một vấn đề thời sự hay một sự kiện thực tế đang được xã hội quan tâm thì dự án mới hấp dẫn và cuốn hút học sinh.

Xây dựng một lịch trình đánh giá hiệu quả đòi hỏi giáo viên cần thực hiện các công việc sau:

Trước khi lập kế hoạch đánh giá, giáo viên cần xác định rõ mục đích của việc đánh giá là:

+ Đánh giá nhu cầu học sinh.

+ Khuyến khích việc học tập có định hướng và hợp tác, theo dõi tự tiến bộ của học sinh.

+ Kiểm tra mức độ lĩnh hội kiến thức của học sinh.

Sau khi xác định được mục tiêu đánh giá, giáo viên cần tự đặt cho mình các câu hỏi như:

+ Ai sẽ đánh giá: Bản thân từng học sinh, các bạn trong lớp hay chính giáo viên là người đánh giá?

+ Việc đánh giá sẽ diễn ra vào lúc nào?

+ Phải sử dụng những công cụ đánh giá nào?

Trong lịch trình đánh giá, giáo viên có thể dùng Bảng tiêu chí đánh giá sản phẩm dự án. Bảng tiêu chí này không chỉ là công cụ để giáo viên đánh giá học sinh trong và sau dự án mà còn là công cụ để học sinh tự định hướng trong quá trình thực hiện dự án. Các tiêu chí đánh giá phải được giáo viên xây dựng cụ thể, vừa tầm với học sinh.

Theo dõi và tư vấn cho học sinh trong quá trình thực hiện dự án, giúp học sinh tự định hướng và tiến bộ là quá trình khó khăn và làm mất nhiều thời gian của giáo viên. Nếu có điều kiện, giáo viên có thể lập wiki, diễn đàn... để tiện việc theo dõi, phản hồi hay tham vấn cho học sinh khi cần.

Đối với các hoạt động diễn ra trên lớp, giáo viên phải ghi chép mọi hoạt

động của học sinh để theo dõi sự tiến bộ của các em. Giáo viên cần thường xuyên lắng nghe các ý kiến thảo luận của học sinh một cách dân chủ và khuyến khích sự sáng tạo, ý tưởng mới lạ của các em.

Để có thời gian cho dự án, giáo viên có thể tận dụng những phút cuối giờ trong mỗi tiết dạy để trao đổi thông tin với các nhóm học sinh về dự án hay sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin để hỗ trợ...

3.2. Đối với học sinh

Là trung tâm của mọi hoạt động học tập, phải tư duy nhiều hơn khi học tập theo dự án, mỗi học sinh phải biết tự mình vượt qua “sức ỳ” cá nhân, chiến thắng thói quen lười hoạt động, lười suy nghĩ của mình.

Để thực hiện dự án, học sinh phải đóng những vai có thực trong xã hội để tự mình tìm kiếm thông tin và giải quyết công việc. Học sinh cần tìm hiểu xem trong xã hội, những vai mình được giao thường làm những công việc gì, có vai trò, nhiệm vụ gì. Nắm vững những điều đó, học sinh sẽ thực hiện dự án theo đúng mục tiêu đã đề ra và xây dựng sản phẩm dự án có chất lượng.

Học sinh cần có kỹ năng làm việc theo nhóm khi thực hiện dự án. Theo kết quả thu được sau khi thực hiện điều tra thực trạng sử dụng phương pháp học theo dự án, việc hợp tác tốt và phân chia công việc với các bạn trong nhóm là một trong những khó khăn lớn nhất đối với học sinh. Để học sinh có thể phối hợp tốt với nhau thì tự bản thân các em phải trang bị cho mình một số kỹ năng cộng tác, đó là:

+ *Nghe tích cực và phê bình mang tính xây dựng*

Nghe tích cực và phê bình mang tính xây dựng có nghĩa là lắng nghe, suy nghĩ về những điều người khác nói và kiểm tra xem mình hiểu ý của người nói đến mức nào trước khi đưa ra ý kiến phản hồi. Trong những buổi làm việc nhóm, học sinh có kỹ năng nghe tích cực và phê bình mang tính xây dựng sẽ giúp cuộc thảo luận của nhóm diễn ra nghiêm túc, hiệu quả, kích thích được sự sáng tạo của mọi thành viên trong nhóm.

+ *Hợp tác*

“Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao”, câu thành ngữ này rất đúng trong bối cảnh lớp học DHTDA. Tuy nhiên, đây không chỉ đơn thuần là việc học sinh “làm việc cùng nhau” mà là cùng hợp tác trong học tập. Hợp tác theo nhóm giúp học sinh thực hiện dự án dễ dàng hơn, hiệu quả hơn.

Một vấn đề khiến nhiều giáo viên, học sinh và phụ huynh rất băn khoăn khi học sinh làm việc nhóm là đa phần các học sinh khá giỏi đảm nhiệm hết các công việc của nhóm. Do vậy, hiệu quả công việc không cao, không có sự công bằng giữa các thành viên trong nhóm... Để việc học tập hợp tác hiệu quả hơn và để sử dụng tối ưu thời gian trên lớp, học sinh cần phải xác định rõ mục tiêu của nhóm và trách nhiệm của từng cá nhân trong nhóm, có sự kiểm tra và đánh giá công việc giữa các thành viên trong nhóm dưới sự hướng dẫn và giám sát của giáo viên. Khi có sự phân chia công việc hợp lý giữa các thành viên trong nhóm và

có sự giám sát, đánh giá của tập thể nhóm và giáo viên, học sinh sẽ ý thức hơn về trách nhiệm của mình và sẽ phải cố gắng hoàn thành tốt công việc được giao.

+ *Chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau trong công việc*

Trong nhóm cần có sự phân công công việc hợp lý để từng thành viên trong nhóm ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình. Tuy nhiên, với sự phân chia công việc đó, không phải thành viên nào cũng dễ dàng hoàn thành nhiệm vụ vì những lí do khác nhau về điều kiện khách quan hay về năng lực cá nhân. Trong những tình huống như vậy, sự chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau của các thành viên trong nhóm là rất cần thiết.

Để lập được một kế hoạch khả thi, tất cả các thành viên trong nhóm phải cùng nhau xác định mục tiêu cần hướng tới, nhiệm vụ phải làm, sản phẩm dự kiến, cách triển khai thực hiện dự án, phân công công việc, thời gian thực hiện và hoàn thành sản phẩm.

Trong nhiệm vụ định hướng học tập và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân, học sinh cần phải:

- + Bám sát mục tiêu dự án;
- + Bám sát bộ câu hỏi định hướng;
- + Làm việc theo kế hoạch đã đặt ra;
- + Phối hợp với giáo viên để đánh giá bản thân và các thành viên trong nhóm;
- + Theo sát các tiêu chí giáo viên đưa ra;
- + Tham khảo ý kiến của các thành viên trong nhóm và giáo viên khi cần thiết.

Khả năng sáng tạo trong công việc rất cần thiết để học sinh thực hiện dự án thành công. Sáng tạo là nhìn nhận một vấn đề, thực hiện một công việc... theo một cách khác với cách thông thường. Có nghĩa là chúng ta nhìn nhận vấn đề từ một góc độ không bị hạn chế bởi thói quen, bởi phong tục, bởi chuẩn mực...

Ai trong chúng ta cũng có thể sáng tạo, nếu bạn thấy mình chưa sáng tạo, bạn có thể học. Công việc càng khó thì não bạn hoạt động càng tích cực. Theo các nghiên cứu, thiên tài chỉ mới sử dụng 15% hiệu suất não của mình. Cho nên, học cách sáng tạo để não bạn đi xa hơn là hoàn toàn có thể.

DHTDA đòi hỏi sự nỗ lực làm việc của cả giáo viên và học sinh. Để khỏi mất nhiều thời gian với khối lượng công việc khá lớn: học trên lớp, học phụ đạo, học thêm, làm bài tập, thực hiện các công việc của dự án... thì việc sắp xếp một thời gian biểu và làm việc một cách khoa học là rất cần thiết đối với học sinh. Chúng tôi đề xuất một số biện pháp sau giúp học sinh quản lý được thời gian hiệu quả khi học tập theo dự án:

- + Lập thời gian biểu cụ thể cho từng ngày;
- + Làm việc theo thời gian và kế hoạch mà nhóm đã vạch ra để đảm bảo công việc hoàn tất đúng tiến độ;
- + Thảo luận, chia sẻ thông tin qua các mạng xã hội hoặc các trang web cộng tác;
- + Các thành viên trong nhóm thường xuyên kiểm tra và đốc thúc lẫn nhau trong mọi công việc...

4. Kết luận

DHTDA ra đời đã lâu và được nhiều nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới thường xuyên sử dụng. Nhưng ở Việt Nam, giáo viên và học sinh chỉ mới được tiếp cận và sử dụng phương pháp dạy học này trong những năm gần đây. Đây là một phương pháp dạy học tích cực, phát huy tối đa tính chủ động và dân chủ của học sinh thông qua việc yêu cầu học sinh thực hiện các dự án mô phỏng với các dự án có thật trong xã hội để lĩnh

hội kiến thức bài học. Trong cách dạy và học mới này, vai trò và nhiệm vụ của cả giáo viên và học sinh đều phải thay đổi. So với phương pháp dạy học truyền thống, sự thay đổi này quá lớn khiến giáo viên và học sinh gặp không ít thách thức và khó khăn. Với một số đề xuất nhằm khắc phục các khó khăn do DHTDA mang lại, chúng tôi hi vọng bài báo này góp phần giúp các thầy cô và các em học sinh sử dụng dự án trong dạy – học một cách hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Cường (1997), “Dạy học Project hay Dạy học theo dự án”, *Thông báo khoa học Trường Đại học Sư phạm*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Intel, *Designing Effective Projects: Characteristics of Projects Benefits of Project-Based Learning*, Intel Corporation, 4/2011 ftp://download.intel.com/education/.../projectdesign/DEP_pbl_research.pdf,
3. Moursund, D. (1999), *Project-based learning using information technology*, Eugene, OR: International Society for Technology in Education.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-6-2011; ngày chấp nhận đăng: 05-8-2011)